

Số: 469/NQ- DKTB

Thái Bình, ngày 28 tháng 09 năm 2020.

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CP XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2010 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi bổ sung ngày 24/3/2016;

Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 họp ngày 28/4/2020 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình;

Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020, báo cáo tài chính năm 2019 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

**1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2020:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Tỷ lệ % TH/KH	Giai đoạn 2015-2019		
			Kế hoạch	Thực hiện		Kế hoạch	Thực hiện	% TH/ KH
1	Tổng sản lượng	m <sup>3</sup>	56.000	59.525	106%	249.800	268.660	107,5%
-	Bán buôn		31.700	27.299	86%	121.125	121.731	100,5%
-	Khối KHCN		5.300	11.548	218%	50.875	64.906	127,6%
-	CHXD		19.000	20.678	109%	77.800	82.023	105,4%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	811,0	826,95	102%	3.175,5	3.425,2	107,8%

3	Tổng lợi nhuận		3,2	3,2	100%	10	9,48	94,87%
4	Tổng nộp ngân sách		110	110	100%	255	568	222%
5	Thu nhập bình quân	trđ/ng/ tháng	8,25	8,35	101%	7	7,68	109,7%
6	Phát triển CHXD		01	01	100%	7	8	114%

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ) (thời điểm 31/12/2019)
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>149.124.377.883</b>
1	Tài sản ngắn hạn	63.892.924.875
2	Tài sản dài hạn	85.231.453.008
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>149.124.377.883</b>
1	Nợ phải trả	36.290.369.050
	+ Nợ ngắn hạn	35.727.869.050
	+ Nợ dài hạn	562.500.000
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	<b>112.834.008.833</b>
<b>III</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	827.318.578.888
2	Lợi nhuận trước thuế	3.200.814.583
3	Lợi nhuận sau thuế	2.516.531.190

3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Tổng công ty phê duyệt	
		Tỷ lệ	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019		2.516.531.190
2	Trích truy thu thuế liên quan Thuế BVMT		0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 trước khi trích lập các quỹ (3= 1- 2)		2.516.531.190
4	Trích các quỹ	40%	1.000.000.000

STT	Chỉ tiêu	Tổng công ty phê duyệt	
		Tỷ lệ	Giá trị (VNĐ)
-	Quỹ đầu tư phát triển	5%	125.000.000
-	Quỹ thưởng Người quản lý Công ty	5%	125.000.000
-	Quỹ khen thưởng	18%	450.000.000
-	Quỹ phúc lợi	12%	300.000.000
5	Tổng LNST sau khi trích các quỹ (5=3-4)	60%	1.516.531.190
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia		53.682.412
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (7=5+6)		1.570.213.602
8	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2019	1,4%	1.526.000.000
9	Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau (9=7- 8)		44.213.602

**Điều 2:** Thông qua một số báo cáo, cụ thể:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020; báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 của HĐQT Công ty.

2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của BKS Công ty năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020; báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 của BKS Công ty.

**Điều 3:** Thông qua định hướng hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình, cụ thể:

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban điều hành, công tác phối hợp giữa các thành viên HĐQT. Thường xuyên giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020.

2. Nâng cao chất lượng phối hợp 3 bên giữa Đảng ủy – HĐQT – Ban điều hành nhằm phát huy tối đa sức mạnh tập thể, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong mọi hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo; giải quyết nhanh chóng, kịp thời mọi đề xuất kiến nghị của Ban điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất phát triển hoạt động SXKD của đơn vị.

3. Tiếp tục duy trì việc tổ chức định kỳ các cuộc họp HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban tháng/Quý với Ban điều hành, kịp thời giám sát, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc và xây dựng các giải pháp định hướng, chỉ đạo Ban điều hành

nâng cao hiệu quả SXKD nhằm hoàn thành tốt nhất mọi chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh 2020.

4. Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục nâng cao tính chủ động, trách nhiệm, chất lượng quản lý điều hành, tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động SXKD của đơn vị.

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

4.1. Các chỉ tiêu SXKD năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH năm 2019	KH 2020	Nhiệm kỳ 2020-2025
1	Sản lượng xăng dầu	m <sup>3</sup>	59.525	59.500	300.000-320.000
	- Bán buôn	"	27.299	27.800	
	- KHCN	"	11.548	10.500	
	- Sản lượng bán lẻ	m <sup>3</sup>	20.678	21.200	
	- Condensate	lít	4.165	2.400	
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	826.95	747.4	4.200
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	3.2	3.2	15-20
4	Nộp NSNN	tỷ đồng	115	115	520
5	Thu nhập bình quân	tr.đ/ng/th	8.35	8.5	9.0
6	Phát triển CHXD	CHXD	1	1	7

**Điều 4:** Thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách năm 2019 và kế hoạch năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000 đ/ng/tháng	5.000.000 đ/ng/tháng
2	Thành viên HĐQT	3.000.000 đ/ng/tháng	3.000.000 đ/ng/tháng
3	Kiểm soát viên	2.000.000 đ/ng/tháng	2.000.000 đ/ng/tháng
	<b>Tổng thù lao</b>	<b>144.000.000 đồng</b>	<b>Chi theo thực tế</b>

*Ghi chú:* Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc đơn vị, Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách và CBCNV kiêm Thành viên Ban Kiểm soát hưởng lương và phụ cấp kiêm nhiệm theo Quy chế trả lương, trả thưởng của đơn vị.

087  
 3 TY  
 HẠN  
 DÃ  
 KHÍ  
 BIN  
 T.T.V

Quỹ thù lao được ghi nhận vào chi phí khác trong năm và được loại trừ khi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

**Điều 5.** Thông qua việc lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty gồm có:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH kiểm toán VACO.
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Đồng thời thống nhất việc Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn trong số danh sách các công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2020 của PVOIL Thái Bình theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 6:** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, cụ thể:

STT	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	LNST
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 trước khi trích lập các quỹ	
3	Trích lập các quỹ. Dự kiến: - Quỹ Khen thưởng - Quỹ Phúc lợi - Quỹ Đầu tư Phát triển - Quỹ thưởng Cán bộ quản lý	40% Lợi nhuận trước khi trích lập các quỹ
4	Lợi nhuận còn lại năm 2020 sau khi trích lập các quỹ	$4 = 2 - 3$
5	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	
6	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2020	$6 = 4 + 5$
7	Chia cổ tức năm 2020	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên

Ghi chú:

<sup>1</sup>LNST trước khi trích quỹ được xác định bằng LNST trừ đi các khoản gồm: lợi nhuận chia cho các bên theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu có); Lỗ lũy kế năm

1/2/2021

trước chuyển sang (nếu có); Truy thu thuế (nếu có) và các khoản khác được trích vào LNST theo quy định.

<sup>2</sup> Tỷ lệ trích cụ thể sẽ thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, phù hợp với Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBH và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 7: Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS PVOIL Thái Bình nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:**

**a) Thành viên Hội đồng quản trị:**

- Ông Đoàn Duy Công.
- Ông Tôn Quốc Bình.
- Ông Trần Minh Tuấn

**b) Thành viên Ban kiểm soát:**

- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.
- Ông Phạm Ngọc Anh.
- Ông Đặng Tùng Sơn.

**Điều 8:** Giao HĐQT tiếp thu các ý kiến của Đại hội và căn cứ vào kết quả biểu quyết đã được công bố để hoàn chỉnh các báo cáo đã được trình bày tại Đại hội; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội, xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc để triển khai Nghị quyết Đại hội.

**Điều 9. Điều khoản thi hành:**

1. Toàn văn Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình biểu quyết thông qua tại Đại hội ngày 28/4/2020 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi kết thúc Đại hội.

2. Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:** 

- Như điều 9;
- TCT DVN - CTCP (để b/c);
- Cổ đông (để biết);
- Ban giám đốc Cty ( để biết&t/h);
- Ban KS Cty (để biết &t/h);
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT (01b).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Đoàn Duy Công**

